**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

 **1 Lý do chọn đề tài**

 Sinh thời Hồ Chủ Tịch đã có câu nói **“Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình”** nhưng trong thực tế bây giờ phụ huynh rất chiều trẻ và nghĩ rằng trẻ nhỏ không biết làm gì cả. Điều này làm ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển toàn diện của trẻ. Chính vì vậy khi đến trường cô giáo Mầm non luôn là người uốn nắn, dìu dắt trẻ.

Tâm hồn trẻ thơ như tờ giấy trắng, rất non nớt, rất trong sáng và rất dễ tiếp thu những cái tốt cũng như những cái xấu từ bên ngoài. Nếu như chúng ta không biết cách uốn nắn và dạy dỗ trẻ đúng cách thì sẽ gây khó khăn cho các bậc học về sau.

Chính vì vậy mà người lớn chúng ta cần phải rèn luyện những thói quen tốt cho trẻ ngay từ nhỏ. Nhưng trước sự phát triển mạnh mẽ không ngừng của nền kinh tế hiện nay thì rất nhiều các bậc phụ huynh có rất ít thời gian để quan tâm đến con. Và cũng không ít trẻ mầm non vì quá được cưng chiều, cha mẹ làm thay hết mọi việc nên trẻ có thói quen ỷ lại và chỉ biết trông chờ người khác  phục vụ. Thiếu kỹ năng tự phục vụ sẽ dẫn đến trẻ lười biếng, thụ động và sẽ gặp khó khăn khi tham gia vào các hoạt động của tập thể. Vì vậy việc giáo dục kỹ năng sống nói chung và kỹ năng tự phục vụ nói riêng là vô cùng cần thiết đối với trẻ mầm non. Như ông bà xưa thường nói “ dạy trẻ từ thưở lên ba”

          Nếu các con không có kĩ năng tự phục vụ bản thân, các con sẽ không thể chủ động và tự lập trong cuộc sống hiện đại.

Nếu trẻ biết tự phục vụ bản thân , trẻ sẽ thấy quý trọng bản thân, nuôi dưỡng những giá trị sống nền tảng và hình thành những kỹ năng sống tích cực trong trẻ, giúp trẻ cân bằng cuộc sống trên bốn lĩnh vực nền tảng: Thể trạng, tâm hồn, trí tuệ và tinh thần, từ đó sẽ xây dựng những kỹ năng sống hòa nhập với môi trường xung quanh. Ở mỗi lứa tuổi, trẻ cần những kỹ năng khác nhau. Chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từ lứa tuổi mầm non chính là cơ sở giúp trẻ phát triển toàn diện, là nền tảng cho quá trình học tập suốt đời của trẻ.

Chính vì vậy, tôi luôn quan tâm đến những biện pháp dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, đặc biệt là ở lứa tuổi tôi đang giảng dạy 3 - 4 tuổi.Theo nghiên cứu thì trẻ ở lứa tuổi này não bộ rất dễ dàng tiếp thu và thay đổi, đặc biệt là trong những tình huống kích thích cảm xúc của trẻ và sau khi trẻ chơi những trò chơi đòi hỏi sự hoạt động cơ thể. Vì thế những kinh nghiệm tích cực mà trẻ thu được trong thời kỳ này rất quan trọng đối với sự phát triển kỹ năng lâu dài và toàn diện của trẻ. Nó giúp trẻ hình thành những thói quen tốt ngay từ nhỏ, trẻ có sự chủ động trong cuộc sống sau này. Là giáo viên mầm non, làm thế nào để giáo dục kĩ năng tự phục vụ cho trẻ 3 - 4 tuổi đạt hiệu quả tốt nhất là vấn đề khiến bản thân tôi hết sức băn khoăn trăn trở.

Qua việc tìm tòi, nhận thức sâu sắc ý nghĩa vai trò quan trọng của các kỹ năng tự phục vụ đối với sự phát triển của trẻ. Bản thân tôi đã mạnh dạn lựa chọn và thực hiện  đề tài **“ Một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3- 4 tuổi”**

 **II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐÊ**

**1. Cơ sở lý luận**

 Nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lý trẻ mẫu giáo hay bắt chước và bắt chước rất nhanh, trẻ rất thích được thể hiện, thích cảm thấy mình là người lớn. Những công việc tự phục vụ bản thân như: rửa mặt, đánh răng.. Bất cứ sự chăm sóc nào từ phía người lớn cũng phải tạo cơ hội để rèn luyện cho trẻ những kỹ năng này. Đặc biệt những người làm công tác giáo dục mẫu giáo đều được nhấn mạnh việc rèn cho trẻ những kỹ năng tự phục vụ. Cô giáo nên hướng dẫn trẻ để hình thành các thao tác, nề nếp thói quen tốt trẻ làm có kỹ năng. Qua lao động giúp trẻ thân thiện với nhau hơn và hoạt động một cách tích cực hơn.

Rèn kỹ năng tự phục vụ được ví như một phương tiện giáo dục toàn diện cho trẻ về các mặt: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm, thẩm mỹ, rèn cho trẻ một số kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi, nhằm củng cố các kỹ năng lao động tự phục vụ góp phần quan trọng hình thành một số phẩm chất nhân cách ở trẻ sau này.

Ở lứa tuổi mẫu giáo bé bắt đầu hình thành và phát triển ý thức cái tôi của mình trẻ tích cực tìm hiểu các sự vật, hiện tượng trong môi trường xung quanh, trẻ rất muốn tự làm mọi việc để khẳng định mình. Ý thức này chi phối phần lớn các hoạt động hàng ngày của trẻ. Vì vậy, chúng ta cần tôn trọng và thoả mãn nhu cầu tự phục vụ của trẻ dù cho những công việc đó rất nhỏ như tự xúc cơm ăn, tự đi dép, tự đội mũ...Ngoài ra người lớn cần có những hiểu biết cơ bản về đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ để có những đối xử đúng mực với hành vi và việc làm của trẻ. Khi trẻ có mong muốn được làm việc và có lúc tỏ ra bướng bỉnh. Chính vì thế người lớn không nên kìm hãm ý muốn tự lập của trẻ. Khi trẻ thực hiện công việc có thể sẽ mất nhiều thời gian, không theo mong muốn của người lớn, khi bừa bãi thậm chí con hỏng việc. Song người lớn cần hiểu, thông cảm, có cách đối xử đúng mực và tạo điều kiện để trẻ được tự làm, tự trải nghiệm công việc, người lớn không nên sốt ruột hoặc làm thay trẻ. Ở trẻ mẫu giáo bé đa số trẻ còn chưa có kỹ năng tự phục vụ (đánh răng, rửa mặt, rửa tay), chưa biết sử dụng một số dụng cụ trong sinh hoạt như: khăn mặt, ca cốc, giày dép, bàn chải đánh răng...Tuy nhiên người lớn cần phải luôn nhắc nhở trẻ những kỹ năng này. Qua đó hình thành ở trẻ thói quen và ý thức luôn giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ. Rèn kỹ năng tự phục vụ là công việc hết sức quan trọng nó đòi hỏi giáo viên phải kiên trì, thường xuyên, giáo dục, chăm sóc trẻ ở mọi lúc mọi nơi, phải kết hợp nhiều biện pháp, nhiều hình thức lồng ghép vào trong các giờ học, giờ chơi, lúc ăn, lúc ngủ...Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non sẽ giúp trẻ tự vệ sinh cá nhân khi được nhắc nhở, trẻ sống có trách nhiệm hơn với chính mình. Vì vậy để hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi các nhà giáo dục cùng với các bậc cha mẹ cần có những biện pháp giáo dục phù hợp nhằm giúp trẻ phát huy được khả năng tự lập, làm cơ sở cho sự hình thành nhân cách của trẻ sau này.

**2.Thực trạng vấn đề**

 **2.1: Thuận lợi.**

- Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo Đặc biệt là sự quan tâm của phòng giáo dục về việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ mầm non.

- Ban giám hiệu nhà trường luôn tạo điều kiện cho giáo viên được học tập nâng cao chuyên môn, mua sắm cũng như bổ sung cơ sở vật chất, đồ dùng, đồ chơi để đảm bảo chất lượng trong chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Bản thân là một giáo viên luôn tìm tòi học hỏi kinh nghiệm trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ, tìm hiểu tâm sinh lí của trẻ, đặc biệt là trẻ 3 - 4 tuổi .

Phụ huynh luôn quan tâm thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình của trẻ, để từ đó giáo viên năm bắt được tính cách, sở thích của trẻ đưa vào các biểu xây dựng kế hoạch tháng rèn kỹ năng cho trẻ

 **2.2: Khó khăn.**

- Khả năng nhận thức của trẻ là không đồng đều. Có một số trẻ còn nói chưa thạo nên gây khó khăn cho trẻ trong việc diễn đạt ý muốn của mình cho cô giáo.

Nhiều trẻ khả năng tự phục vụ còn yếu, còn rụt rè nhút nhát nên buộc cô giáo phải hết sức gần gũi và nhẹ nhàng, kiên trì mới có thể tiếp cận và hiểu được trẻ. Bên cạnh đó có những trẻ nghe nhưng không hiểu được các yêu cầu của cô, thích tự làm theo ý mình nên việc rèn luyện kĩ năng cho trẻ gặp nhiều khó khăn.

- Trẻ còn bị ảnh hưởng do cuộc sống hiện đại như: Intenet, tivi, các trò chơi điện tử.....nên trẻ không có hứng thú với các kỹ năng tự phục vụ.

 - Trẻ đa số được bố mẹ nuông chiều, sống trong bao bọc nên có tính ỷ lại, ích kỷ.

- Nhiều phụ huynh còn chưa hiểu, chưa quan tâm đến việc rèn kỹ năng cho trẻ.

 Biểu đồ thể hiện trước khi áp dụng biện pháp được khảo sát trên trẻ: 38 học sinh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Đầu năm** |
| **ĐẠT** | **CHƯA ĐẠT** |
| **Số lượng** | **Tỉ lệ** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** |
| 1 | - Trẻ biết tự chăm sóc bản thân: tự mặc, cởi quần áo, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, gấp quần áo, gập chăn gối khi ngủ dậy | 6/38 | 15,8% | 32/38 | 84,2% |
| 2 | - Trẻ biết cất đồ dùng cá nhân gọn gàng, cất đồ chơi đúng nơi quy định | 10/38 | 26,3% | 28/38 | 73,7% |
| 3 | - Trẻ biết tự vệ sinh cá nhân của trẻ khi được nhắc nhở như: rửa tay, rửa mặt, đi giày dép | 11/38 | 28,9% | 27/38 | 71,1% |
| 4 | Trẻ biết chuẩn bị cho giờ học như: lấy và chia đồ dùng học. Kê bàn ghế chuẩn bị cho giờ ăn, chia thìa, cất ghế | 9/38 | 23,7% | 29/38 | 76,3% |

 **III. Các biện pháp tiến hành.**

 ***3.1.Biện pháp 1: Lựa chọn kỹ năng tự phục vụ phù hợp để dạy trẻ 3-4 tuổi***

 Đối với trẻ 3-4 tuổi thì việc xác định được các kỹ năng tự phục vụ cơ bản phù hợp với lứa tuổi là một việc làm rất quan trọng giúp giáo viên lựa chọn những nội dung trọng tâm để chăm sóc và giáo dục trẻ một cách tốt nhất.

 Nhận thức rõ được tầm quan trọng đó tôi đã lựa chọn những kỹ năng tự phục vụ cần dạy trẻ ở lứa tuổi này rất quan trọng. Nếu cô lựa chọn những nội dung đúng phù hợp để rèn cho trẻ thì sẽ mang lại hiệu quả cao và giúp cho trẻ có những kỹ năng tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi. Nếu nội dung không phù hợp với lứa tuổi của trẻ như yêu cầu cao quá thì sẽ dẫn đến trẻ làm việc quá sức ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực ở trẻ. Chính vì vậy tôi đã nghiên cứu rất kỹ khi lựa chọn những kỹ năng tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi của trẻ. Tôi đã căn cứ vào: chương trình giáo dục trẻ mầm non, sách giáo dục thường xuyên đặc biệt là chương trình hướng dẫn thực hiện chăm sóc giáo dục trẻ 3-4 tuổi. Đối với tâm sinh lý trẻ 3 tuổi thì có rất nhiều kỹ năng mà trẻ cần phải biết trước khi bước sang 4 tuổi. Thực tế nhiều nhà nghiên cứu cho thấy kỹ năng tự phục vụ là một trong những kỹ năng rất quan trọng nó đòi hỏi người lớn cần phải tạo cơ hội cho trẻ để trẻ rèn luyện những kỹ năng này. Trẻ có thể tự làm được những việc tự phục vụ bản thân phù hợp với khả năng của trẻ. Do đó tôi đã lựa chọn những nội dung sau:

 - Trẻ biết tự vệ sinh cá nhân của trẻ khi được nhắc nhở như: rửa tay, rửa mặt, vệ sinh răng miệng.

 - Trẻ biết tự chăm sóc bản thân: tự mặc, cởi quần áo, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, gấp quần áo, đi giày dép, gập chăn gối khi ngủ dậy

 - Trẻ biết cất đồ dùng cá nhân gọn gàng, cất đồ chơi đúng nơi quy định

 - Trẻ biết chuẩn bị cho giờ học như: lấy và chia đồ dùng học. Kê bàn ghế chuẩn bị cho giờ ăn, chia thìa, cất ghế.

 Sau khi xác định được những kỹ năng tự phục vụ cần dạy trẻ ở lứa tuổi này tôi sẽ tiến hành khảo sát xem trẻ đã làm được những việc gì và đạt ở mức độ nào. Từ đó tôi sẽ đưa ra một số biện pháp để rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Tôi nhận thấy cần hệ thống những kỹ năng từ dễ đến khó. Việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ cần có kế hoạch rèn từ từ không nóng vội. Bên cạnh đó cần tôn trọng trẻ và động viên khuyến khích những gì trẻ làm được.

 **3.2. Biện pháp 2: Nắm vững phương pháp dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động vệ sinh cá nhân hàng ngày.**

*a. Nắm được các trình tự để hình thành kỹ năng tự**phục vụ cho trẻ.*

\* Chuẩn bị lời hướng dẫn và động tác mẫu. Các cháu có thể làm tốt các công việc tự phục vụ bản thân vì vậy đối với những việc có thể làm mẫu được cô cần chuẩn bị tốt lời hướng dẫn và làm thành thạo động tác mẫu, vừa làm vừa giải thích.

*Hình ảnh 1: Hình ảnh cô hướng dẫn trẻ rửa tay*

 - Các cháu mẫu giáo bé tuy còn nhỏ nhưng cũng có khả năng tiếp thu được những kiến thức thông thường vì vậy cô cần phải hướng dẫn cho các cháu biết những điều cần thiết của từng yêu cầu vệ sinh và những tác hại của việc không thực hiện đúng yêu cầu đó, lời hướng dẫn của cô phải đơn giản, rõ ràng, chính xác, dể hiểu.

Cô có thể tập trước cho một cháu để cháu đó làm mẫu cho các cháu khác làm theo.

*b) Giáo viên tổ chức rèn luyện kỹ năng tự phục vụ qua hoạt động vệ sinh cá nhân trẻ:*

- Vệ sinh môi trường nề nếp của lớp:

Các cháu ở trường mầm non thời gian rất dài, nếu cô sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ mọi sinh hoạt của lớp có nề nếp làm cho lớp học vui tươi đầm ấm. Tất cả những cái đó ảnh hưởng rất lớn đến sự hình thành thói quen cho trẻ.

Nếu hàng ngày cô thực hiện nghiêm túc thời gian biểu cháu sẽ thực hiện đúng giờ nào việc đó. Vì những việc làm tốt được lặp đi lặp lại nhiều lần thì sẽ thành thói quen tốt cho trẻ.

- Sự gương mẫu của cô và những người xung quanh: Đặc điểm của trẻ là hay bắt chước, có thể bắt chước cái đúng, cái tốt, nhưng cũng có thể bắt chước cái sai, cái xấu. Vì vậy cô giáo và mọi người xung quanh cần phải tự rèn bản thân và tuân thủ những yêu cầu vệ sinh của nhà trường, thực hiện triệt để lời nói phải đi đôi với việc làm để thực sự là tấm gương sáng cho các cháu noi theo.

**3.3. Biện pháp 3: Dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ thông qua các hoạt động hàng ngày.**

 Tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm thể hiện được mối quan hệ hợp tác giữa cô với trẻ, giữa trẻ với nhau, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, đặc biệt là nhu cầu và hứng thú của trẻ trong hoạt động. Trong suốt thời gian trẻ tham gia hoạt động cần duy trì tính hấp dẫn của nhiệm vụ, tạo cho trẻ có hứng thú và niềm say mê khám phá thế giới thông qua các trò chơi và các hoạt động tìm tòi khám phá. Trẻ chủ động tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, các tình huống khác nhau của cuộc sống. Dần dần trẻ trở nên tích cực chủ động, linh hoạt và tự tin trong mọi hoàn cảnh. Đối với trẻ lên ba đã bắt đầu có khả năng làm một số việc đơn giản, trẻ đã có ý thức về điều đó và luôn chứng tỏ khả năng của mình trong sinh hoạt hàng ngày ở lớp.

 a) Thông qua hoạt động đón, trả trẻ

 Đối với trẻ mẫu giáo nói chung đặc biệt là trẻ lứa tuổi 3- 4 tuổi nói riêng, việc rèn tính tự phục vụ cho trẻ là rất cần thiết. Hoạt động đón trả trẻ là khoảng thời gian tôi tận dụng để trò chuyện và cung cấp kiến thức, rèn cho trẻ một số kĩ năng tự phục vụ như: tự đi vào lớp, tự cởi giày dép và để lên giá, tự tháo và cất ba lô vào tủ đồ dùng cá nhân.

 Ví dụ: Khi trẻ đến lớp, tôi nhắc trẻ chào cô, chào mẹ rồi tự cất dép lên giá, cất balo vào đúng ngăn tủ có ký hiệu của mình. Ngoài ra, tôi còn quan sát thái độ, phong cách của trẻ xem trẻ đã chú ý và chủ động chưa, nếu thấy trẻ chưa biết tự giác làm việc thì nhắc nhở khéo léo và động viên tự làm.

 *Hình ảnh 2: Hình ảnh trẻ lễ phép chào cô, chào bố mẹ*

 Ví dụ: Nếu trẻ chưa tự giác cất dép, cất balo của mình, vẫn muốn bố mẹ cất

giúp thì tôi sẽ nhẹ nhàng nói “Con lớn rồi đấy mẹ ạ nên con có thể tự cất dép và balo của con vào tủ đấy, Mẹ nhìn con làm nhé.

 *Hình ảnh 3: Hình ảnh trẻ cất dép lên giá*

 Thực hiện nghiêm túc giờ đón trả trẻ, quan tâm rèn cho trẻ các kĩ năng đã trò chuyện và cung cấp ở mọi lúc, mọi nơi nên trẻ lớp tôi luôn có thói quen chào hỏi lễ phép, không còn tình trạng bố mẹ bế con vào tận lớp học hay giúp con cất dép, cất ba lô như hồi đầu năm học.

 b) Thông qua hoạt động học

 Hoạt động học là hoạt động mà giáo viên có thể lồng ghép nội dung rèn tính tự phục vụ cho trẻ dễ dàng và đạt được hiệu quả cao. Trong hoạt động học, việc rèn tính tự phục vụ của trẻ được thông qua nội dung bài học và cả các hình thức tổ chức dạy học. Chính vì vậy, tôi thường cho trẻ làm quen với hình thức làm việc theo nhóm để phát huy tính đoàn kết, biết thảo luận, trao đổi ý kiến và đưa ra kết quả chung cho nhóm của mình. Bên cạnh đó nếu làm việc theo nhóm mà trẻ không tích cực, không chủ động thì dẫn đến việc trẻ dựa dẫm vào bạn khác, không chịu tự làm việc và thảo luận cùng các bạn. Vì vậy, khi cho trẻ làm việc theo nhóm thì cô cần quan sát kĩ để phát hiện những trẻ nào tích cực, những trẻ nào còn chưa tích cực để động viên, khuyến khích giúp trẻ cố gắng và tích cực hơn trong các hoạt động sau.

  *Hình ảnh 4: Hình ảnh trẻ làm việc theo nhóm*

 Ngoài việc cho trẻ làm việc theo nhóm, tôi còn cho trẻ làm việc cá nhân nhằm rèn tính tự phục vụ cho từng cá nhân trẻ. Trong giờ học đối với các hoạt động cần đến đồ dùng của trẻ, tôi đã “kết hợp rèn kĩ năng tự phục vụ cho bằng cách” chuẩn bị đồ dùng đặt sẵn trên bàn sau đó cho trẻ tự lên lấy đồ dùng học tập về vị trí ngồi của mình, kết thúc tiết học tôi nhắc trẻ cất đồ dùng học tập vào vị trí ban đầu để từ đó rèn cho trẻ thói quen lấy và cất đồ dùng đúng nơi qui định.

 Ví dụ: Trong giờ học toán tôi đã chuẩn bị cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng và 1 bảng học toán. Đồ dùng của trẻ tôi đặt ở các vị trí khác nhau và quy định với trẻ vị trí lấy và cất đồ dùng của từng tổ. Khi có nhạc hoặc hiệu lệnh trẻ sẽ lấy hoặc cất đồ dùng vào đúng vị trí theo quy định. Với những giờ học đầu năm cô hướng dẫn trẻ các thao tác lấy và cất đồ dùng dần dần hình thành cho trẻ có thói quen và kĩ năng lấy và cất đồ dùng trong mỗi hoạt động.

  *Hình ảnh 5: Hình ảnh trẻ lầy đồ dùng về chỗ ngồi*

 Ví dụ: Khi đến giờ thể dục giờ học, chỉ cần nghe tiếng nhạc tập trung, trẻ tự cất đồ chơi, lấy dụng cụ tập và xếp hàng tập thể dục ngay ngắn. Với những trẻ

chưa tự giác ra lấy dụng cụ tập thể dục, tôi nhẹ nhàng hỏi trẻ “Con có biết mình

còn thiếu gì không? Con tập thể dục với gì vậy?” hoặc tôi có thể nhờ chính những bạn ấy lấy giúp các cô rổ đựng dụng cụ ra sân. Dần dần trẻ sẽ chủ động, tự giác khi nghe nhạc tập thể dục sẽ đi mang giúp cô đồ ra sân trường sau đó sẽ lấy dụng cụ về hàng.

  *Hình ảnh 6: Hình ảnh lấy dụng cụ về hàng tập thể dục*

 Ví dụ: Trong giờ học tạo hình tôi phân công cho các bạn tổ trưởng, nhóm trưởng lấy vở, lấy học liệu, rổ màu... cho các bạn trong nhóm của mình. Được cô giáo phân công nhiệm vụ trẻ rất tích cực, hứng thú học chính vì vậy mà trẻ nào cũng luôn cố gắng thật ngoan để được giúp đỡ cô lấy đồ dùng cho bạn. Giờ học nào của lớp tôi đều thấy trẻ hứng thú từ đầu giờ học đến cuối giờ học. Từ việc hình thành cho trẻ các kĩ năng trong các hoạt động tôi đã rèn luyện cho trẻ thói quen gọn gàng ngăn nắp, lấy đâu cất đấy.

 *Hình ảnh 7: Hình ảnh giờ học tạo hình trẻ lấy đồ học liệu*

 c) Thông qua hoạt động góc

 Là một giáo viên mầm non chắc hẳn ai cũng biết mỗi khi đến giờ hoạt động hoạt động góc tất cả trẻ đều rất thích thú, phấn khởi. Vui chơi là hoạt động tạo cho trẻ nhiều hứng thú và cung cấp cho trẻ cơ hội được vận dụng những kiến thức, kĩ năng khác nhau vào giải quyết nhiệm vụ chơi. Trẻ được đóng nhiều vai trò khác nhau, trải nghiệm nhiều tình huống nảy sinh trong khi chơi. Hoạt động vui chơi là hoạt động mà trẻ thích nhất, dễ dàng rèn kĩ năng tự phục vụ của trẻ qua các trò chơi và khắc sâu nhất trong tâm trí của trẻ. Trong hoạt động góc, trẻ được tự chọn góc chơi, tự phân vai chơi, tự lấy đồ chơi, và trẻ phải thực hiện theo đúng nội quy góc chơi.

  *Hình ảnh 8: Hình ảnh trẻ chơi hoạt động góc*

 Ví dụ: Khi được chơi ở góc nấu ăn, trẻ tự thỏa thuận và phân vai chơi. Trẻ được sử dụng các dụng cụ nấu ăn để chế biến các món ăn. Qua đó, cô cung cấp cho trẻ các kĩ năng khi sử dụng bếp ga hoặc khi đun nấu, cách sử dụng dao cho phù hợp để giúp trẻ có khả năng tự bảo vệ bằng cách đặt câu hỏi cho trẻ trong quá trình bao quát trẻ chơi như: “Tại sao bác lại phải đeo tạp dề và đội mũ khi nấu?’ “Khi đang đun muốn bắc nồi ra thì phải dùng gì để lót? Tại sao?” “Trước khi xào rau thì phải làm gì?”. Khi đã hình thành được cho trẻ những kĩ năng ban đầu thì dần dần khi tổ chức cho trẻ chơi tôi không can thiệp quá sâu vào trò chơi của trẻ để trẻ bộc lộ khả năng tự phục vụ của mình. Khi trẻ tự chơi với các đồ chơi thì trẻ cũng lĩnh hội được những quy tắc hành vi ứng xử trong xã hội ẩn chứa trong quá trình hành động đó. Từ đó trẻ học được cách tự lập trong các thao tác hành động với đồ vật, giúp trẻ tự tin, tự lập hơn trong cuộc sống.

 *Hình ảnh 9: Hình ảnh trẻ chơi góc nấu ăn*

 Qua các vai chơi trên trẻ đã ghi nhớ và khắc sâu những công việc mà trẻ đã làm qua đó hình thành kĩ năng tự phục vụ của trẻ một cách nhẹ nhàng, đơn giản mà hiệu quả.

 Ví dụ: Thông qua việc cho trẻ chơi góc xây dựng tôi cũng đã giúp trẻ hình thành và phát huy tính tự chủ và sáng tạo. Trong quá trình chơi trẻ học cách làm việc theo nhóm mỗi người một việc để hoàn thành công trình, trẻ thích được đóng vai người lớn như bác kĩ sư xây dựng, bác thợ xây qua đó trẻ học được cách chơi, thao tác vai phù hợp, cách ứng xử phù hợp của các vai chơi, mỗi vai chơi có một công việc khác nhau và đều phải hoàn thành thì góc chơi của mình mới có sản phẩm đẹp và sẽ dần hình thành tính tự giác trong trẻ.

 *Hình ảnh 10: Hình ảnh trẻ chơi góc xây dựng*

 d) Thông qua hoạt động ăn, ngủ

 Văn hóa trong ăn uống là một trong những tiêu chí đánh giá nhân cách của con người. Chính vì vậy mà việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ thông qua tổ chức giờ ăn sẽ mang lại hiệu quả thiết thực nhất. Thông qua giờ ăn giáo viên có thể dạy trẻ kĩ năng lao động tự phục vụ như sau.

 \* Trước giờ ăn: Tôi phân công cho trẻ trong tổ trực nhật giúp chuẩn bị khăn, cùng cô kê bàn ăn, giúp cô mang khay thìa, khăn lau về nhóm. Dạy trẻ biết xếp hàng tự rửa tay sạch sẽ, lau tay, lau mặt.

 \* Trong khi ăn:

 Qua trao đổi với phụ huynh tôi được biết rất nhiều cháu hàng ngày vẫn được ông bà, bố mẹ chiều chuộng xúc cho trong bữa ăn tại gia đình. Thời gian đầu nhận lớp tình trạng trẻ lớp tôi ngồi chờ cô giáo xúc ăn còn rất nhiều. Tôi thấy rằng việc rèn cho trẻ tự giác xúc ăn cũng là một nhiệm vụ quan trọng. Với các cháu lười xúc tôi luôn động viên, khích lệ các con việc tự xúc ăn. Trong bữa ăn tôi còn dạy trẻ biết cách sử dụng thìa, bát, khay một cách đúng đắn. Sang học kì II đa số trẻ lớp tôi đã biết tự xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, nhai nhỏ nhẹ không gây tiếng ồn, ngồi ăn ngay ngắn, ăn hết xuất.

 *Hình ảnh 11: Hình ảnh tổ chức giờ ăn*

 \* Sau khi ăn: Trẻ biết tự cất bát, thìa đúng nơi quy định, biết lau miệng và súc miệng nước muối loãng... biết cùng giúp cô thu dọn bàn ăn. Ngoài ra tôi còn khuyến khích trẻ giúp cô chuẩn bị cho giờ ngủ trưa như tự kê giường, xếp hàng tự lấy gối để vào vị trí nằm của mình, tự cởi bớt áo trước khi ngủ và gấp gọn gàng. Trong khi ngủ tôi nhắc trẻ nằm ngay ngắn, duỗi thẳng chân không nói chuyện, cười đùa làm ảnh hưởng tới các bạn khác, ngủ dậy trẻ biết tự cất gối, cất giường đúng nơi quy định. Chính vì vậy việc dạy trẻ tính tự phục vụ là dạy trẻ ngay trong các hoạt động hàng ngày và đặc biệt trong hoạt động ăn, ngủ giúp hình thành ở trẻ ý thức tự giác nhờ đó trẻ sẽ dễ dàng thích nghi với cuộc sống.

 e) Thông qua hoạt động lao động

 Hoạt động lao động của trẻ trong trường mầm non bao gồm nhiều hình thức khác nhau: Lao động trực nhật, lao động tập thể, lao động trong thiên nhiênthông qua việc tổ chức cho trẻ lao động tôi đã lồng ghép nội dung rèn kĩ năng sống cho trẻ. Lao động trực nhật là hình thức lao động đòi hỏi trẻ hoàn thành các nhiệm

vụ nhằm phục vụ tập thể. Trẻ lần lượt tham gia các hình thức trực nhật được phân công trong mỗi ngày và nó giúp trẻ hiểu được công việc của mình là cần thiết cho mọi người, giúp trẻ nâng cao tinh thần trách nhiệm trước các bạn. Trẻ ở lứa tuổi Mẫu giáo bé 3 - 4 tuổi lao động trực nhật chỉ đơn giản là giúp cô chia đồ dùng dụng cụ học tập (vở, bút màu) cho từng bàn, chia cơm cho các bạn trong bàn

 *Hình ảnh 12: Hình ảnh trẻ giúp cô lao động trực nhật*

 Để giúp trẻ hoàn thành tốt công việc được giao tôi hướng dẫn trẻ thực hiện thứ tự các công việc, kiểm tra giúp đỡ trẻ khi cần thiết. Bên cạnh đó tôi luôn động viên, đánh giá và khen ngợi sự cố gắng của trẻ khi thực hiện nhiệm vụ do đó trẻ lớp tôi rất hứng thú và tích cực tham gia lao động trực nhật. Hàng ngày mỗi trẻ được phân công trực nhật một bàn học, một bàn ăn Ngoài những công việc trên tôi còn khuyến khích trẻ vào chiều thứ 6 hàng tuần cùng cô lau dọn tủ đồ chơi, sắp xếp bày biện đồ dùng học tập, đồ chơi trong lớp. Lao động trong thiên nhiên là cho trẻ tham gia vào các công việc trong thiên nhiên như tưới cây, lau lá, nhặt lá trên sân trường. Sau mỗi buổi lao động tôi thường khen ngợi kịp thời những trẻ làm tốt các nhiệm vụ được giao, động viên khuyến khích trẻ cố gắng hơn trong các buổi tiếp theo. Ngoài ra tôi còn sử dụng hình thức nêu gương bé ngoan cuối ngày và cắm cờ vào cuối tuần để nâng cao tinh thần trách nhiệm của trẻ đối với công việc và muốn hoàn thành tốt công việc.

**3.4. Biện pháp 4: Lồng ghép một số bài thơ, bài hát khi dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ:**

 Để trẻ dễ nhớ, dễ thực hiện thì khi dậy trẻ kỹ năng nào tôi sẽ dạy trẻ một bài thơ, bài hát, như vậy trẻ sẽ rất hứng thứ vì trẻ vừa đọc thơ và vừa được diễn lại.

Ví dụ 1: Khi dạy kỹ năng rửa tay cho trẻ, có rất nhiều kỹ năng khó và các bước. Trẻ rất khó nhớ. Thậm chí khi thực hiện trẻ sẽ sợ và làm không đứng yêu cầu kỹ năng cần đặt ra. Vì vậy, để cho trẻ nhớ tôi sẽ vừa cho trẻ đọc bài thơ “ Rửa tay”. Trẻ vừa đọc thơ, vừa thực hiện theo nội dung các câu thơ. Các câu thơ ngắn, có âm vần sẽ giúp trẻ dễ thuộc dễ nhớ hơn, qua đó trẻ có thể thực hiện các kỹ năng một cách dễ dàng và thuần thục hơn.

  *Hình ảnh 13: Hình ảnh cô hướng dẫn trẻ rửa tay*

         - Và khi dậy kỹ năng lau mặt tôi cho trẻ đọc bài thơ “ Bé tập rửa mặt”

 - Nhờ có việc dậy trẻ kỹ năng tự phục vụ thông qua các bài thơ nên trẻ rất nhớ, và thực hiện khá tốt các kỹ năng được học.

 *Hình ảnh 14: Hình ảnh cô hướng dẫn trẻ lau mặt*

- Việc dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ qua các bài thơ, bài hát sẽ khiến trẻ vui vẻ, hứng thú hơn. Các giờ học mang mục đích vừa chơi vừa học sẽ không tạo áp lực cho trẻ, để trẻ học và chơi một cách thoải mãi hơn, dễ tiếp thu hơn.

 **3.5 Biện pháp 5: Tuyên truyền phối kết hợp với phụ huynh**

 - Bên cạnh đó cần phải tuyên truyền, phối hợp phụ huynh học sinh dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ

 - Muốn trẻ hình thành được các kỹ năng tự phục vụ tốt thì nhà trường và gia đình phải thống nhất yêu cầu giáo dục đối với trẻ. Nhà trường và giáo viên thông báo, yêu cầu biện pháp giáo dục kỹ năng phục vụ cho phụ huynh biết, yêu cầu phụ huynh cần theo dõi giúp đỡ.

- Trong các buổi họp phụ huynh của năm học, tôi thường đưa ra các yêu cầu và tầm quan trọng của các kĩ năng trẻ sẽ được cô hướng dẫn trong từng tháng, từng học kỳ từ đó yêu cầu phụ huynh kết hợp cùng rèn trẻ. Ngoài ra vào giờ đón, trả trẻ tôi thường xuyên trao đổi với phụ huynh về các vấn đề của con ở lớp.

*Hình ảnh 15: Hình ảnh họp phụ huynh đầu năm*

 Cha mẹ nào cũng luôn mong muốn dành những điều tốt đẹp nhất cho con của mình từ miếng ăn cho đến giấc ngủ. Tuy nhiên, phụ huynh bao bọc con mình quá kĩ, khiến bé không thích nghi được với môi trường xung quanh, khả năng tự phục vụ thấp và dẫn đến những sai lệch trong nhận thức lẫn hành động. Vì thế nhà trường và gia đình cần phối hợp với nhau để cùng giúp trẻ phát huy được kĩ năng tự phục vụ cũng như giúp trẻ tự lập ngay từ bậc học mầm non.

 Trao đổi với phụ huynh nắm được những kĩ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi như: Kĩ năng chăm sóc bản thân, Kĩ năng giữ gìn vệ sinh, kĩ năng giúp đỡ người khác... Mỗi thành viên trong gia đình đều có công việc riêng nhưng trách nhiệm chung vẫn là vun đắp cho tổ ấm. Vì vậy, mỗi phương pháp giáo dục trẻ từ độ tuổi mầm non của bố mẹ đều ảnh hưởng tới thói quen của con mình. Bố mẹ hãy làm gương cho các con học tập.

Để rèn kĩ năng tự phục vụ đạt hiệu quả thì cần phải có sự kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên và gia đình. Ngoài việc trao đổi trực tiếp với phụ huynh về tình hình trẻ ở lớp, nằm bắt thông tin về trẻ khi ở nhà tôi cũng đã tìm hiểu và sưu tầm được một số bài truyền truyền phù hợp với nội dung rèn tính tự phục vụ cho trẻ và gửi về gia đình. Qua việc thực hiện các biện pháp nêu trên tôi thấy được tầm quan trọng của việc rèn tính tự phục vụ cho trẻ nên thấy rất hài lòng với những gì trẻ thể hiện được

**IV.Hiệu quả sáng kiến kinh nghiệm**

- Sau một năm học tôi thực hiện thực hiện các biện pháp trên tôi đã thu được một kết quả rõ rệt: trẻ có kỹ năng tự phục vụ bản thân, tích cực và tự giác hơn trong các hoạt động tự phục vụ tại lớp cũng như khi ở nhà.

**4.1) Về phía giáo viên:**

- Giáo viên nắm bắt được sự thay đổi rõ rệt của từng cá nhân trẻ, áp dụng các biện pháp phù hợp với học sinh của lớp mình.

- Thay đổi các hình thức giáo dục kỹ năng tự phục vụ để trẻ hào hứng tiếp thu và thực hiện

- Có kỹ năng tổ chức các hoạt động rèn kỹ năng tự phục vụ ở trẻ

- Giáo viên phát huy các kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tại lớp cũng như khi ở nhà, trẻ tự giác và tích cực hơn.

- Thay đổi các hình thức giáo dục kỹ năng tự phục vụ thông qua các hình thức và nội dung khác nhau để giúp trẻ dễ nhớ, dễ thực hiện.

**4.2) Về phía phụ huynh**

Phụ huynh đã có thói quen liên kết phối hợp chặt chẽ với cô giáo trẻ trong việc rèn tính tự phục vụ cho trẻ, trao đổi với giáo viên bằng nhiều hình thức thông qua các buổi họp phụ huynh, kênh zalo, trao đổi trực tiếp giờ đón trả bảng tuyên truyền dành cho cha mẹ, bảng đánh giá trẻ ở lớp.

- Cha mẹ luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở nhà trường. Cha mẹ trực tiếp giúp trẻ hoàn thành các bài tập, các yêu cầu của giáo viên

- Không còn nuông chiều con, biết rèn cho con có ý thức tự giác, tự phục vụ trong các hoạt động hàng ngày.

- Trẻ được phụ huynh quan tâm, gần gũi và chia sẻ nhiều hơn.

 **4.3) Về phía trẻ:**

Biểu đồ thể hiện trước và sau khi áp dụng biện pháp được khảo sát trên trẻ

**Tổng số: 38 trẻ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Đầu năm** | **Tháng 3/2023** |
| **ĐẠT** | **CHƯA ĐẠT** | **ĐẠT** | **CHƯA ĐẠT** |
| **Số lượng** | **Tỉ lệ** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** | **Số lượng** | **Tỉ lệ** |
| 1 | - Trẻ biết tự chăm sóc bản thân: tự mặc, cởi quần áo, mặc quần áo phù hợp với thời tiết, gấp quần áo, gập chăn gối khi ngủ dậy | 6/38 | 15,8% | 32/38 | 84,2% | 29/38 | 76,3% | 9/38 | 23,7% |
| 2 | - Trẻ biết cất đồ dùng cá nhân gọn gàng, cất đồ chơi đúng nơi quy định | 10/38 | 26,3% | 28/38 | 73,7% | 35/38 | 92,1% | 3/38 | 7,9 % |
| 3 | - Trẻ biết tự vệ sinh cá nhân của trẻ khi được nhắc nhở như: rửa tay, rửa mặt, đi giày, dép | 11/38 | 28,9% | 27/38 | 71,1% | 33/38 | 86,8% | 5/38 | 13,2% |
| 4 | Trẻ biết chuẩn bị cho giờ học như: Lấy và chia đồ dùng học. Kê bàn, ghế chuẩn bị cho giờ ăn, chia thìa, cất ghế | 9/38 | 23,7% | 29/38 | 76,3% | 35/38 | 92,1% | 3/38 | 7,9 % |

Nhìn vào bảng kết quả khảo sát cuối năm học trên, chúng ta có thể dễ dàng nhận ra:

- Trẻ đã có kỹ năng tự phục vụ như: Biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, biết lấy và cất, dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ, biết làm các công việc vừa sức....

- Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn trong các hoạt động tự phục vụ.

- Trẻ đều hứng thú, tham gia các hoạt động của trường, lớp đặc biệt là xây dựng môi trường giáo dục cùng cô và các bạn.

 - Trẻ tích cực tự giác trong các hoạt động hàng ngày trên lớp, có các kỹ năng tự phục vụ bản thân cơ bản như: Rửa tay, lau mặt, xúc miệng...

- Trẻ tự giác hơn trong hoạt động, biết lao động vừa sức của mình, trẻ có nề nếp và và có kỹ năng tự phục vụ hàng ngày.

**V. Kết luận và kiến nghị**

1. **Kết luận**

Trong quá trình thực hiện một số biện pháp giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3- 4 tuổi” tại lớp MGB C2 tới thời điểm này tôi thấy trẻ lớp tôi có thói quen lao động tự phục vụ bản thân, được rèn luyện kỹ năng tự lập; kỹ năng nhận thức; kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hằng ngày trong cuộc sống của trẻ.

 - Giáo viên nắm được mục đích, hiểu rõ sự cần thiết phải dạy kỹ năng tự phục vụ

 - Giáo viên nắm vững phương pháp dạy kỹ năng sống: kỹ năng tự phục vụ qua hoạt động, có nhiều hình thức phong phú dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tiếp tục đưa vào kế hoạch của các tháng tiếp theo.

 - Mạnh dạn, tự tin điều khiển các cuộc họp phụ huynh học sinh, biết tự chuẩn bị, phối hợp chặt chẽ, trao đổi thường xuyên với cha mẹ trẻ.

 - Trẻ thích đến trường, trẻ đều được cha mẹ tạo điều kiện và khuyến khích khơi dậy tính tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin, bước đầu trẻ có thói quen lao động tự phục vụ bản thân, được rèn luyện kỹ năng tự lập; kỹ năng nhận thức, kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hằng ngày trong cuộc sống của trẻ.

 - Cha mẹ học sinh luôn coi trọng trẻ và tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục trẻ ở nhà trường. Các bậc cha mẹ trực tiếp giúp trẻ hoàn thành đạt các bài tập ở nhà mà cô yêu cầu.

 - Giao tiếp giữa cha mẹ và con cái tốt hơn, đa số cha mẹ dịu dàng, ít la mắng trẻ, thay đổi trong cách rèn kỹ năng cho trẻ, phân việc cho trẻ, không cung phụng trẻ thái quá, không còn hình ảnh ba bế con, mẹ đi sau xách cặp cho con, tranh thủ đút cho con ăn, ngược lại xuất hiện khá nhiều hình ảnh trẻ tự đeo ba lô, tự đi lên lầu, tự xúc cơm ở trẻ nhỏ …..

 **2. Kiến nghị**

 - Kính mong Ban giám hiệu nhà trường tiếp tục tổ chức các buổi chia sẻ chuyên môn về cách tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

 - Tạo điều kiện về cơ sở vật chất và môi trường hoạt đông để giáo viên có thể tổ chức tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống cho trẻ.

 Xin chân thành cảm ơn!